

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn xã Thiến Tín

Thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.;

Căn cứ Công văn số 2235/SGDĐT-GDNNQLĐT ngày 13/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3342/SGDĐT-GDNNQLĐT ngày 12 tháng 7 năm 2026 về việc đôn đốc xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình "Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030".

Ủy ban nhân dân xã Thiến Tín ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn xã Thiến Tín cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Kế hoạch số 168/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn trên địa bàn xã.

c) Làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất, cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới, nâng cao

chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Tổ chức đào tạo nghề phải gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhu cầu học nghề của người lao động, bảo đảm sau đào tạo người học có việc làm, tự tạo việc làm hoặc nâng cao năng suất, thu nhập.

c) Nội dung đào tạo nghề cần bám sát định hướng phát triển kinh tế xã hội, ưu tiên các ngành nghề phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chế biến nông sản, dịch vụ nông thôn, du lịch cộng đồng, ngành nghề truyền thống và các ngành nghề có tiềm năng tạo việc làm bền vững cho lao động nông thôn tại địa phương.

d) Kết hợp nguồn ngân sách trung ương, địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai hiệu quả Kế hoạch; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

đ) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã, góp phần nâng cao trình độ kỹ năng nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn theo hướng giảm lao động trong nông nghiệp, tăng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống người dân, đặc biệt là lao động dân tộc thiểu số. Tổ chức đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh; bảo đảm đào tạo thiết thực, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã bền vững.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế, mô hình kinh tế nông thôn gắn với đào tạo nghề như: sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, du lịch cộng đồng, kinh tế hợp tác và phát triển sản phẩm OCOP.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Bình quân hàng năm đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho khoảng 150 lao động nông thôn trở lên, trong đó, đào tạo nghề phi nông nghiệp chiếm khoảng 50%, đào tạo nghề nông nghiệp, phát triển ngành nghề nông thôn chiếm khoảng 40%; số lao động nông thôn là nữ được đào tạo nghề chiếm trên 30%, người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ học nghề, tạo việc làm chiếm khoảng 2%, người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đào tạo

nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số và đặc thù của vùng dân tộc thiểu số chiếm khoảng 20%

b) Tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt trên 85%.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Kế hoạch thực hiện trên phạm vi xã Thiện Tín.

2. Đối tượng

a) Người lao động ở khu vực nông thôn là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên có khả năng lao động và có nhu cầu làm việc, đang sinh sống, làm việc tại xã.

b) Nhà giáo, người dạy nghề cho lao động nông thôn, cán bộ quản lý trong các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn, cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

c) Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

d) Khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và các đơn vị đào tạo ngoài công lập trong việc triển khai các chương trình đào tạo, tư vấn, ươm tạo khởi nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt là nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của đào tạo nghề nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống người dân nông thôn; gắn công tác tuyên truyền với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhu cầu thị trường lao động.

c) Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số và phương tiện truyền thông đại chúng nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền; đồng thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề hiệu quả, các gương điển hình sau học nghề.

Cơ quan thực hiện: Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan đơn vị, liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao

động nông thôn

a) Các cơ quan, đơn vị, thôn thuộc UBND xã tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2026-2030 phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhu cầu của thị trường lao động.

b) Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn; ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho người thuộc diện chính sách, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, lao động bị thu hồi đất, lao động ở vùng khó khăn, thanh niên, lao động trong các khu công nghiệp, người cao tuổi có đủ sức khỏe có nhu cầu tham gia thị trường lao động.

c) Tổ chức đào tạo nghề theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện của địa phương và người học; đa dạng hóa các hình thức đào tạo như đào tạo tập trung, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, đào tạo kèm cặp nghề tại cơ sở sản xuất.

d) Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã.

đ) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn xã và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án khác về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm túc, cá nhân vi phạm pháp luật về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao tính tự chủ của cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong việc tự kiểm tra, giám sát.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

a) Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước và lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

b) Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện vận chuyển lưu động cho các cơ sở giáo dục công lập tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

c) Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư, phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

d) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn xã để huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

4. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn

a) Tổ chức đào tạo nghề theo yêu cầu của thị trường lao động; đào tạo nghề cho người lao động để đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; đào tạo chuyển đổi nghề; đào tạo phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển hợp tác xã, làng nghề; đào tạo cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động để có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định.

b) Chú trọng hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có đất bị thu hồi, ngư dân, người lao động ở xã đặc biệt khó khăn, lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và các đối tượng lao động nông thôn khác theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn nhằm tạo cơ hội cho người lao động nâng cao trình độ kỹ năng phù hợp với điều kiện của người học, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai đào tạo nghề gắn với hoàn thiện kiến thức văn hóa trong các trường trung cấp, cao đẳng và tổ chức đào tạo trung học nghề cho thanh niên nông thôn.

5. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, hợp tác xã trong tổ chức đào tạo và tạo việc làm cho lao động nông thôn

a) Xây dựng các mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động ở địa phương; tăng cường liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm và doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động.

b) Huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức đào tạo, tuyển sinh, tuyển dụng sau đào tạo, xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn kỹ năng nghề và đánh giá, công nhận trình độ kỹ năng nghề cho người lao động gắn với cơ chế trả lương, sử dụng lao động có kỹ năng trong doanh nghiệp.

6. Kiểm tra, giám sát, đánh giá

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức các hội nghị giao ban, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn

- *Ngân sách nhà nước*: Bố trí từ nguồn chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Việc bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến đào tạo nghề, giải quyết việc làm và phát triển nguồn nhân lực nông thôn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực.

- *Nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác*: Huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để hỗ trợ thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

2. Cơ chế quản lý và sử dụng

- Nội dung và mức hỗ trợ đào tạo nghề: Người lao động ở khu vực nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định tại Chương V Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và các quy định hiện hành có liên quan.

- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn hàng năm và giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã phù hợp với nhu cầu của địa phương.

- Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động và nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; đề xuất danh mục ngành, nghề đào tạo phù hợp.

- Phối hợp với các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia học nghề.

- Tăng cường tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn sau đào tạo.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối của ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, thôn trưởng

- Phối hợp với UBND xã tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đặc biệt là lao động nông thôn tích cực tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

- Phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, tạo việc làm cho đoàn viên, hội viên sau đào tạo nghề; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, vị trí, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

5. Các Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và phổ thông trung học trên địa bàn xã

Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã.

Thực hiện công tác tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu đào tạo nghề phù hợp trên địa bàn xã.

IV. CÔNG TÁC BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 06 tháng (**trước ngày 05/6**) và hằng năm (**trước ngày 05/12**) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã; định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định¹.

Căn cứ nội dung Kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị

¹ Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6) và hằng năm (trước ngày 15/12).

triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Trong quá trình triển khai, thực hiện, có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể;
- Trường THPT số II Nghĩa Hành;
- Các phòng, đơn vị thuộc xã;
- Các Trường TH&THCS;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Duân